

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định 1200/QĐ-BCT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1263/TTr-SCT ngày 23/5/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương, cụ thể:

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương (*chi tiết tại Phụ lục I*).

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*chi tiết tại Phụ lục II*).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Sở TT&TT (p/h cập nhật các phần mềm);
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NCKSTTHC.Hữu



**Đoàn Anh Dũng**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC NGHỀ THỦ CÔNG MỸ NGHỆ**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
*(Kèm theo Quyết định số 1139 /QĐ-UBND ngày 03/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. Lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ (01 TTHC)**

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn thực hiện	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI		
1	1.012471	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh	Không quá 90 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan thực hiện: + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng cấp tỉnh. + Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương.	Chưa triển khai	Có	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; - Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009; - Nghị định số 43/2024/NĐ-CP ngày 19/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
(Kèm theo Quyết định số 1139 /QĐ-UBND ngày 03 / 6 /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

**1. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.012471)**

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
<b>Sở Công Thương (30 ngày)</b>			
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp thành phần hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp thành phần hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý (Phòng Quản lý công nghiệp).	0.5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Tiếp nhận và phân công hồ sơ cho chuyên viên xử lý.	0.5 ngày

Bước 4	Công chức phòng chuyên môn	<p>Thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đầy đủ các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ theo quy định: Dự thảo văn bản trả lời xác nhận tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa: Dự thảo văn bản hướng dẫn để hoàn thiện hồ sơ đầy đủ các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ theo quy định.</li> </ul>	8 ngày
		<p>Trường hợp hoàn thiện hồ sơ: Cá nhân hoàn thiện và nộp lại hồ sơ.</p>	15 ngày kể từ ngày nhận lại hồ sơ
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp các cơ quan chuyên môn tỉnh đề nghị thành lập Hội đồng, tổ thư ký xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.</li> <li>- Phối hợp các cơ quan công khai danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng trên các phương tiện truyền thông của tỉnh (Báo Bình Thuận, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Đài Phát thanh - truyền hình Bình Thuận...).</li> </ul>	4.5 ngày
		<p>Dự thảo tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Hội đồng, tổ thư ký xét tặng.</p>	
Bước 5	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản xác nhận tiếp nhận hồ sơ hoặc văn bản hướng dẫn; dự thảo danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng; tờ trình đề nghị thành lập hội đồng, tổ thư ký xét tặng.	0.5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Sở	Ký dự thảo văn bản xác nhận tiếp nhận hồ sơ hoặc văn bản hướng dẫn; danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng; tờ trình đề nghị thành lập Hội đồng, tổ thư ký xét tặng.	0.5 ngày

Bước 7	Văn thư	- Vào sổ, phát hành văn bản: Xác nhận tiếp nhận hồ sơ hoặc văn bản hướng dẫn đến cá nhân; tờ trình đề nghị thành lập hội đồng, tổ thư ký xét tặng; lưu trữ hồ sơ. - Chuyển tờ trình kèm dự thảo thành lập hội đồng, tổ thư ký đến CCVC tiếp nhận và trả kết tại Trung tâm HCC tỉnh.	0.5 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả VP. UBND tỉnh.	Giờ hành chính
<b>UBND tỉnh (06 ngày)</b>			
Bước 1	CCVC tiếp nhận và trả kết quả VP. UBND tỉnh	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh xử lý.	Giờ hành chính
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Tiếp nhận và phân công cho công chức xử lý.	0.5 ngày
Bước 3	Công chức phòng chuyên môn	Thẩm tra và hoàn chỉnh dự thảo quyết định thành lập hội đồng, tổ thư ký.	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, thông qua dự thảo.	0.5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo.	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh	Xem xét, ký duyệt quyết định.	01 ngày

Bước 7	Văn thư	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh.	0.5 ngày
Bước 8	CCVC tiếp nhận và trả kết quả VP. UBND tỉnh	Tiếp nhận và chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (quầy Sở Công Thương).	0.5 ngày
Bước 9	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và chuyển kết quả về phòng chuyên môn thuộc Sở Công Thương để xử lý tiếp theo.	Giờ hành chính
<b>Hội đồng cấp tỉnh (54 ngày)</b>			
Bước 1	Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh - Sở Công Thương	Công khai danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng trên các phương tiện truyền thông của tỉnh (Báo Bình Thuận, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận...).	15 ngày trước khi họp Hội đồng
Bước 2	Hội đồng cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thẩm định hồ sơ, tiến hành xét chọn:</li> <li>+ Thẩm định nội dung các tài liệu có trong hồ sơ, xem xét việc đáp ứng tiêu chuẩn của cá nhân đối với từng danh hiệu theo quy định tại Nghị định số 43/2024/NĐ-CP;</li> <li>+ Tổ chức đánh giá thực tế cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” tại cơ sở sản xuất;</li> <li>+ Tiếp nhận, xử lý kiến nghị của tổ chức, cá nhân (nếu có) và tiến hành bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trình Hội đồng chuyên ngành cấp bộ.</li> </ul>	20 ngày

Bước 3	Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh	Thông báo công khai kết quả xét chọn trên các phương tiện truyền thông của tỉnh (Báo Bình Thuận, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận...).	15 ngày
Bước 4	Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh	Gửi văn bản báo cáo về kết quả xét chọn của Hội đồng cấp tỉnh cùng với 01 bộ hồ sơ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 43/2024/NĐ-CP kèm tệp tin điện tử của hồ sơ (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước) đến Hội đồng chuyên ngành cấp bộ theo thời gian quy định trong kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.	03 ngày
Bước 5	Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh	Thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị và chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	01 ngày
Bước 6	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả TTHC; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC:</b>			<b>90 ngày</b>